

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HNGĐ-ST
Ngày 20 - 9 - 2022
“V/v Ly hôn tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VINH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tám

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và bà Lê Thị Bích Thuần

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Lan Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 134/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hà Thị Quỳnh H, sinh năm 2001,

Địa chỉ: Thôn Tràng D, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

2. *Bị đơn:* Anh Ngô Văn Q, sinh năm 1999,

Địa chỉ: Thôn G, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 7 năm 2022 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Hà Thị Quỳnh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Ngô Văn Q kết hôn năm 2021, trước khi kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu, cưới có tổ chức, có đăng ký kết hôn tự nguyện ngày 14 tháng 9 năm 2021 tại UBND xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn chị về làm dâu và ở chung cùng gia đình anh Q

tại thôn G, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Ngay sau ngày cưới vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có sự tôn trọng lẫn nhau, anh Q còn đánh chị. Tháng 11 năm 2021 chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở thôn Trảng D, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc sinh sống, từ đó vợ chồng chính thức sống ly thân, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Q.

Về con chung: Chị và anh Q có 01 con chung là cháu Ngô Hà Quỳnh T, sinh ngày 20 tháng 5 năm 2022, hiện nay đang ở với chị; ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung vì chị có đầy đủ điều kiện để nuôi con, có công việc, thu nhập ổn định, có sức khỏe tốt.

Về tài sản: Chị và anh Q không có tài sản chung nhau, anh chị không nợ chung gì của ai và không cho ai vay chung, không nợ của bất kỳ tổ chức tín dụng nào nên ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Bị đơn anh Ngô Văn Q vắng mặt tại phiên tòa xong trong quá trình giải quyết vụ án anh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh xác nhận trình bày của chị H về thời gian kết hôn, chung sống, thời gian phát sinh mâu thuẫn là đúng, xong nguyên nhân mâu thuẫn là do chị H bướng bỉnh, lầm lì, ít nói nên có lần anh hỏi chị H, chị H không trả lời nên anh đã tát chị; tháng 11 năm 2021 chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Từ đó vợ chồng sống ly thân. Anh có vài lần lên thăm chị H và động viên chị H về đoàn tụ nhưng chị H không đồng ý. Tòa án cũng đã hòa giải và động viên vợ chồng về đoàn tụ và cho anh thời gian để vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng anh không có biện pháp gì; chị H yêu cầu ly hôn, anh không đồng ý. Theo anh, vợ chồng có mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung nhưng anh vẫn mong muốn chị H suy nghĩ lại để vợ chồng về đoàn tụ vì con chung của anh chị.

Về con chung: Anh cũng xác nhận anh chị có 01 con chung là cháu Ngô Hà Quỳnh T, sinh ngày 20 tháng 5 năm 2022, hiện nay cháu T đang ở với chị H, anh không muốn ly hôn, tuy nhiên nếu phải ly hôn thì anh cũng đồng ý để chị Hương được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu T.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức, đất canh tác: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự; việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng, đối với nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình, đối với bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị Quỳnh H.

Về nuôi con chung: Đề nghị giao cho chị H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ngô Hà Quỳnh T, sinh ngày 20 tháng 5 năm 2022. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về chia tài sản: Do các đương sự không yêu cầu, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị H phải chịu, theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết và thủ tục tố tụng: Chị Hà Thị Quỳnh H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh Ngô Văn Q; anh Q có nơi cư trú tại thôn G, xã Q, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định đây là Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa ngày 14 tháng 9 năm 2022, do anh Q vắng mặt lần thứ nhất, không có lý do, Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa và ấn định thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa và đã giao, tổng đạt cho anh Q; tại phiên tòa hôm nay anh

Q vẫn vắng mặt, nên Tòa án xét xử vắng mặt anh Q theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị H và anh Q kết hôn trên cơ sở hôn nhân hợp pháp, được cơ quan có thẩm quyền đăng ký và cấp giấy chứng nhận kết hôn. Quá trình chung sống, do vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có sự tôn trọng lẫn nhau, không tìm được tiếng nói chung; từ đầu tháng 11 năm 2021 đến nay anh chị đã sống ly thân, không còn yêu thương chăm sóc lẫn nhau. Trong những lần làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay, chị H vẫn xác định tình cảm không còn và cương quyết yêu cầu ly hôn anh Q; đối với anh Q xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn xong không nhất trí ly hôn với chị H, cũng không có biện pháp gì để cải thiện mâu thuẫn. Tòa án cũng đã tạo điều kiện để anh tham gia phiên tòa để Hội đồng xét xử hòa giải theo ý kiến của anh Q, tuy nhiên anh từ bỏ quyền được tham gia phiên tòa. Kết quả xác minh tại địa phương, thể hiện: Ngay sau khi kết hôn anh Q, chị H đã nảy sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống; anh chị sống chung được khoảng 02 tháng thì đầu tháng 11 năm 2021, anh chị ly thân nhau, chị H trở về sống cùng gia đình chị tại thôn Trảng D, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc cho đến nay; điều đó chứng tỏ mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích để xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H, cho chị H ly hôn anh Q là phù hợp.

[2.2]. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Ngô Hà Quỳnh T, sinh ngày 20 tháng 5 năm 2022, hiện nay cháu T đang ở với chị H. Ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T và không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy, yêu cầu của chị H là chính đáng vì hiện cháu T còn nhỏ, thuộc trường hợp con dưới ba tuổi, cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng trực tiếp của người mẹ nên yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T của chị H cần được chấp nhận; do chị H không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con nên anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung là phù hợp.

[2.3]. Về tài sản: Do các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí: Chị Hà Thị Quỳnh H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về Hôn nhân: Cho chị Hà Thị Quỳnh H được ly hôn anh Ngô Văn Q.
2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Hà Thị Quỳnh H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ngô Hà Quỳnh T, sinh ngày 20 tháng 5 năm 2022; anh Ngô Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.
3. Về án phí: Chị Hà Thị Quỳnh H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số: 0003909 ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên, chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.
4. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND xã Quất Lư, huyện Bình Xuyên;
- Lư HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Tấn Tám

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT
XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Hoàng Văn Sỹ